tuần báo văn học nghệ thuật ra ngày thứ năm • giá 15 đồng

Khởi Hành

chủ nhiệm chủ bút: anh việt trần văn trọng • thư ký tòa soạn: viên linh

MAI THẢO

TÙY BÚT

MƯA ĐÊM MƯỜI LĂM NĂM

Tùy bút

Mai Thảo

FLIPBOOK-
TỦ SÁCH TIẾNG VIỆT

tùy bút

Mai Thảo

Bìa: ***M.C.P***
Nguồn: ***Thư Quán bản thảo***

tùy bút

MAI THẢO

Tuần báo KHỞI HÀNH
số 7, 8, 9 - tháng 6,7-1969

MƯA ĐÊM

Trận mưa đầu mùa nào cũng dấy lên, bất chợt, về đêm. Trong tĩnh mịch hoàn toàn. Lúc khuya nghiêng về sáng. Mưa đổ. Giữa chiêm bao chập chờn chưa dứt mộng. Mưa bay. Trên bằn bặt giấc thiếp lãng quên đời. Qua những ga sao và những trạm trời, chuyến xe mưa lăn bánh sầu của một nghìn hạt lệ, chở theo nó những tầng cao và những không gian, thường, bằng đêm, đến với cái bến đất này như vậy. Êm ái mà bàng

hoàng. Dịu dàng mà kinh động. Từ một đáy vực, bỗng ào ạt kín trùm lên giấc ngủ ta.

Khởi dấy này, như mọi hiện tượng khởi dấy là một giọt sương hoa nửa năm tròn trong quy luật thường hằng của tạo vật. Bởi ngày là của những thể hiện. Trên một bề mặt. Đêm mới là của những báo tin, những đánh thức, những thành hình. Từ một chiều sâu. Cấu thành của một giao hợp, bắt đầu nào của đời người cũng thế. Không giữa một trưa vàng. Mà từ một đêm kia. Đóa hải đường thức ngủ và nhành thược dược mơ màng thụy vũ trong cái cõi thơ lạnh và khuya cực điểm ấy của Nguyễn Gia Thiều cũng là cái rùng mình lướt thướt kỳ ảo của một trận mưa đêm. Một trận mưa đêm đánh thức. Làm mới. Cho héo hon kia bỗng sáng lóa mặt trời.

Tỉnh thức trong đêm, bằng đánh thức của mưa, giác quan còn hoài nghi thoạt kỳ thủy là cái gợn gợn mơ hồ của một chạm đụng phảng phất. Như có. Như không. Như mới đó mà. Như vừa biến mất. Giọt thứ nhất, nhấn chỉ nửa vời. Và bỏ lửng. Giọt thứ hai thêm một chút thăm dò. Một giọt phân vân, một giọt lưỡng lự, đã những giọt vàng nghìn triệu mưa theo. Nằm nghiêng tai, nghe những chân mưa hững hững hờ hở rồi trùng điệp tới, cảm giác kỳ thú nhất là thay vì một im lặng nào trước đó một giây, mưa đã làm thành một im lặng mới. Mênh mông. Thứ im lặng vẫn nghe thấy nơi phía sau của một nhịp động đều. Như tiếng động nào cũng rơi trên một cái nền im lặng. Rồi mưa. Thật lớn. Lấn chen. Cuống quýt. Thành tràn ngập

tường. Thành lênh láng mái. Thành rũ rượi lá. Thành lướt thướt đường. Suối chảy trong nhà. Biển đầy quanh gối. Người xem như đã chịu trận là lúc trời xem chừng càng làm dữ hơn lên. Cái nền im lặng mất biến, trôi băng đi. Và lúc đó, mưa rất tươi, mưa rất hồng, đã nhịp trống rùng trong ta dậy dậy.

*

Mưa sinh động, mưa nhiều bộ mặt. Chỉ những trận mưa nhỏ nhỏ mới buồn. Thứ mưa chưa đủ làm mờ một ánh mắt. Thứ mưa thiếu tháng, gây và xanh, không đánh ngã nổi những hạt bụi trên một khung kính. Đó là thứ mưa đàn bà, thứ mưa thở dài, khiến hồn người vì thế phải mưa theo, bằng thả ra giữa lất phất trời, những hạt lệ tâm sự. Bằng đọc lại những tờ thư cũ. Mưa thật lớn, cái trận dạt dào không cúi đầu thương. Mà trán cao, mặt

ngửa, ngực bồng, mưa hát. Mưa tới tận cùng sức mưa mưa được, bao giờ cũng là cái trạng thái sảng khoái vạm vỡ không cùng của một tràn ngập hân hoan.

*

Kỷ niệm tôi có đổ xuống, bay qua, đọng lại, không biết bao nhiêu lần mưa Hà Nội. Những trận mưa vừa, lẫn giữa mùa nước. Những trận mưa phùn, thì thầm không dứt. Những trận mưa chiều, lẩn vào bóng tối. Ra trước điện đường. Đọng trên vành mũ. Những mưa đêm, mọi cửa ngõ hồn đón hết mưa vào một nghìn chân tóc, tới sáng rồi còn cái lưới mưa đan. Mưa Hà Nội của một tuổi còn lãng mạn, rỏ luôn từng giọt trong tách cà phê. Không đậu xuống mái mà đậu trong lòng. Đã có được cái chiều ngang tưởng tượng của một bức mành, còn có được cái đường cong mơ mộng của một

đời dương liễu. Mưa nghiêng trên Hàng Đào. Mưa trôi vào hàng Quạt. Chụp mũ ngọc trên ngọn cỏ đầu ô Quan Chưởng. Đem Hồng Hà lên trắng xóa dốc Long Biên. Nhạt nhòa Hồ Tây, mịt mùng Yên Phụ, mưa Hà Nội bay. Sang từ Gia Lâm, rất ướt át những toa tàu chở hàng, tới từ ga Hàng Cô, rượt theo những đường sắt, mưa Hà Nội đẹp. Đi thành bảy chữ trong thơ Trần Huyền Trân. Rượu rồi nâng cổ áo lên cao. Chở núi rừng về, bằng Huy Cận nhớ bạn. Mưa Hà Nội chuyển lưu theo một nhịp mùa, như thực phẩm anh ăn, mùa nào mưa nấy. Nhưng lớn, nhỏ kiểu nào thì người Hà Nội cũng không bao giờ quên được những trận mưa xuân. Một giọt kia trên một nhánh thủy tiên mới gọt, một hạt này trên một lộc đào vừa hé cánh. Thành phố là một sàn nhảy cho mưa tháng giêng khiêu vũ một mình. Múa, uốn và lượn. Một hạt ngọc

ném đi, rất tròn lại thu về thành những đường tơ thẳng vút. Đùa nghịch trong không khí, bay ngược lên cao trời, những cánh bướm và những tà áo uyển chuyển ấy là cái hình dáng rất âm nhạc của mưa xuân Hà Nội. Thứ mưa làm cho một cô gái hàng Bạc muốn mặc áo nhung. Ra đường. Cho áo nuột nà còn ông ánh thêm một lần kim tuyến.

*

Trận mưa lớn đêm qua có phải là trận mưa vào mùa đấy không? Có lẽ. Vì tôi đã thức dậy đêm qua với một cảm giác rất mùa. Và bởi vì tiếng mưa tôi nghe, còn nghe thấy rất xa, trên một bến bờ im lặng.

KHỞI HÀNH Số 7, tuần lễ từ ngày 21-6-1969 đến 27-6-1969.

MƯỜI LĂM NĂM

1

Một ngày tháng bảy năm 1954, sau một chuyến bay dài đúng chiều dài những ngọn núi và những dòng sông ba miền đất nước, một chiếc phi cơ vận tải trưng dụng cho lên đường tập thể, cất cánh từ một phi trường bên kia đã thả tôi xuống một phi đạo bên này. Phút hạ cánh đó, nhớ đúng là mười hai giờ trưa. Nắng đứng bóng. Phi đạo lòa chói. Đứng giữa cái biển nắng chập chờn ngút mắt, tôi ngây người nhìn chiếc phi

cơ vừa ngừng bánh, bánh đã lăn đi. Đôi cánh bạc lấp lánh mặt trời, con chim lớn trườn mình về cuối đáy phi đạo. Nó trở lại, vượt thật nhanh qua tôi như một làn tên bắn thẳng, Và, trong một gầm thét dữ dội, lại cất bổng mình bay lên không gian. Tháng bảy. Năm tư. Đất nước là một vận hành vĩ đại. Và những đời xe mây của ta đã lăn, lăn suốt đêm ngày. Trong tím thẫm hoàng hòu đang xuống. Trong dáng hồng buổi sớm vừa lên. Tháng bảy. Năm tư. Những hành lang thênh thang của biển tấp nập chở người. Những xa lộ bát ngát của thời nườm nượp chân tới. Dân tộc ta năm đó còn chờ ở Gia Lâm, ở Hải Phòng, đông lắm, và chiếc phi cơ ném tôi xuống, lại ngược đường bay về ngay. Hà Nội. Từ cái buổi trưa của những thông vận con thoi con én không ngừng ấy, đến nay, vậy là đã mười lăm năm trời tôi ở miền Nam.

Mười lăm năm miền Nam. Tháng ngày chớp mắt. Thoắt nhìn ra Sài Gòn buổi sing hôm nay, trong thánh thót tiếng ca đầu mùa mưa dậy, tôi mới đến ngày nào, vậy mà đã mười lăm năm rồi, trời rất xanh mưa đổ hạt vàng, tôi đã sống giữa cái nắng chói lòa của miền Nam mười lăm năm vây bọc. Mười lăm năm. Biết bao nhiêu chuyện. Để nói. Về những con đường. Về những ngọn lúa. Về những ngôi nhà tôi đã ở, những khuôn mặt tôi đã gặp, những tiếng nói tôi đã quen, những bằng hữu mới nối. Mười lăm năm. Biết bao nhiêu chuyện. Để nghĩ. Chuyện những cái gốc. Chuyện những đầu cành. Đời của những mầm, tuổi lên từ hạt. Chuyện của đứa nhỏ ra đời trên máy bay, những đứa nhỏ ấy đã bây giờ ra trận. Chuyện ông già Nam Định bảy mươi tuổi vẫn trồng cây mới, đã nằm yên trong lòng đất Hạnh Thông

Tây. Làm một con toán tình cảm, ý thức và tâm hồn. Cộng lại những cái nhận. Trừ đi những cái cho. Xem lượng đời đã cạn vơi hay lượng đời còn đầy ắp.

Ngó xuống những dấu chân mình. Nhận định một tiến trình. Nghiên cứu một liên hệ. Xem tôi đã hòa nhập, đã vào tới trung tâm, hay vẫn đứt rời trên một đường lề mất hút.

Làm một nhận đường sau mười lăm năm, tôi muốn bày tỏ trước hết một băn khoăn trang trọng. Người ta có thể sống suốt đời, với một người. Và cái suốt đời kia chỉ là một khoảng trống, Người ta có thể chỉ sống một phút. Nhưng một phút kia mà kỳ diệu, đã thừa dư ý nghĩa một đời. Vậy thì tôi đang hỏi tôi đây. Với những bông dừa nghiêng trên đường tới Lái Thiêu, những tà áo bà ba trên đường về Cần Đước, với lúa đang chín những

ruộng đồng Lục Tỉnh, cỏ đang xanh từng bãi thấp Tiền Giang, sau mười lăm năm, tôi thấy là tôi đang hỏi tôi đây. Hỏi tôi đã vào trong hay vẫn đứng ngoài? Và gặp nhau rồi thì đã tình yêu, hay lưng vẫn quay lưng, vẫn người lạ mặt?

Cảm tưởng đầu: miền Nam phơi mở, như hình ảnh một cây quạt mùa hè, xòe đủ trăm năn quạt ra hết gió. Nhưng từ liễu Hồ Gươm đã mang theo làm bóng mát tâm hồn, tới nhận bóng dừa Lái Thiêu làm bóng mát mới, hòa nhập ấy thật tình không ngon, không dễ. Những ngày tôi mới tới, cái bề ngoài ra chiều thuận hợp, nhưng cái bên trong, thực ra thuận hợp vẫn chưa là. Đổi Dời đánh gốc tôi đi, thực là có đem trồng lại trên một đất mới. Hòa nhập thực là có khởi sự từ một trạng thái ghép cành. Cái cây lớn lực lưỡng, sinh khí nó khác, khác từ máu

xanh đầy ắp trong thân. Và cành tôi ghép vào, thoạt đầu đã nhận chịu một đẩy đi hơn là một gắn liền tốt đẹp. Điều phải nói đến trước nhất chính là con người mình trước nhất. Chiếc phi cơ, chuyến tàu nào của một chuyến bay một chín năm tư cũng thả lên Bạch Đằng và Tân Sơn Nhất những mảnh địa phương trầm trọng. Tôi đến đây, mười lăm năm trước, cũng không phải là đại đồng trong tâm hồn và thế giới trong ý thức mà đi. Mà đã rất địa phương trong tôi con người vượt tuyến. Và như thế, đã một bất dĩ sống bắt đầu. Con phố này lại không có hơi thở. Góc đường kia nắng, không có màu xanh. Trời cao vút trời lại thiếu mây. Buổi sáng có sương, mà không một ngụn mưa phùn làm cho lất phất. Đã tháng tám rồi, mà một phiến nhỏ của mùa thu cũng không nhặt được cho tâm hồn thơ thơ. Nhà mới đến, không có linh hồn của xó

góc và đồ đạc cũ. Ngoài kia có những bốn mùa, cho nên sống tế nhị, sống đã thành nghệ thuật. Cái điệu ru nghìn thuở bốn mùa nay bất chợt chỉ còn một điệu nắng rồi một điệu mưa đơn giản, và cuộc sống chọt như đã bị tước đoạt thình hình cái áo khoác lung linh. Thời tiết, khí hậu, thủy thổ, như thế, đã trở thành những trở lực thiên nhiên thật lớn cho cái khúc cành mới ghép. Tôi mất những thói quen và tôi bỡ ngỡ. Tôi chẳng còn trong tôi một thế quân hình. Và tôi đã nghiêng đi.

Nghiêng đi. Người đã nghiêng đi. Tôi đã nghiêng đi trên những con đường. Tôi đã nghiêng nghiêng trên từng bước một. Mấy năm đầu ở miền Nam, thay vì cho cuộc sống tĩnh tại ở Sài Gòn bây giờ, tôi đã đi khắp hết. Hình như bấy giờ là sự thúc đẩy mãnh liệt của một cần thiết thu nhận khẩn cấp. Cho mắt no. Cho tai

đẫy. Cho hồn đầy. Kẻ trắng tay những ngày tháng khởi đầu, đúng là muốn tích lũy cho mình, trong một thời gian kỷ lục, một cái vốn mới, tối đa. Và nghĩ là để đốt nóng lại mình bằng những lượng sống đỏ hồng, thì phải uống liên hồi cho choáng váng và ngất ngư say, những bình rượu mạnh nhất. Sống trở thành một đốt cháy giao đoạn. Tháng ngày tôi, tôi đầy mạnh tay cho lần gấp vòng quay. Mở thêm những cánh cửa mới cho cảm xúc chảy ùa vào. Từng giòng từng đợt. Dựng lên những trạm tiếp thu giác quan mới, cho rung động chất đồng. Từng khối, từng chùm. Tôi đã muốn như thế, muốn trăm phần miền Nam một phút trong tôi, bằng chớp mắt sống đủ một đời người, trong một khoảnh khắc lấy một vạn cái mới thay một nghìn cái mất. Và tôi đã lăn. Như hòn sỏi tròn. Và tôi đã quay. Như cái chong chóng. Và tôi đã đến, đến hết

một lần. Nhớ lại bây giờ, mấy năm đầu tiên thật là mấy năm cuống quýt. Thời gian đầu cho nhận diện miền này, thật là đã được đánh dấu bằng một nỗ lực không ngừng của lưu động thường trực. Cây ở đây như thế nào? Lá cây xanh hay là lá cây tím. Sông ở đây như thế nào? Những xuôi băng hay những lượn vòng?

Cái khúc cành vừa ghép chưa hiểu nó xanh, héo, sống, chết ra sao, nhưng cành kỳ khôi, đòi hiểu ngay vóc dáng và hình thù cây mẹ. Những chuyến đi kia đã đưa tôi đến, cái tôi bấy giờ là một thỏi nam châm. Những đêm ngủ đỗ đọc đường, nhìn sao Cửu Long trên mênh mông Vàm Cống, đêm Vàm Cống của một phiên chợ đêm, cá nghìn vạn con quẩy nhảy dưới bập bùng ánh đuốc. Những trưa Đà Lạt, nắng rừng lim dim, lá đổ theo cùng đường suối hát. Những buổi

chiều ở Nha Trang. ở Tuy Hòa, ở Phan Thiết, biển với trời một màu và bát ngát thuyền về. Những buổi trưa đứng một mình trên mỏm đảo Phú Quốc, nhìn sang cái phía đất liền kia là thắng cảnh Hà Tiên. Tôi đã ngủ suốt một ngày mưa núi trong một căn nhà sàn KonTum. Và Long Xuyên dịu dàng, và Vĩnh Long hiền hậu, tôi đã đi trên những con đường nhỏ nhỏ. Đặt những ngày tháng mới thành một bữa tiệc thật lớn. Hàng trăm món ăn, nếm hết một lần. Cuối cùng là kẻ dự tiệc đời thiếu khôn ngoan đã bội thực.

*

Mười lăm năm miền Nam sau đó như thế nào. Khúc cành kia có ghép được vào thân cây mới. Cái bây giờ của nó ra sao? Tôi đang muốn tìm hiểu đây. Bởi sống ở miền Nam, không biết ở anh như thế nào, với tôi vẫn là một vấn đề. Một

vấn đề nguyên vẹn. Mười lăm năm miền Nam, còn mãi một lắng nghe. Miền Nam mười lăm năm, còn mãi một tìm kiếm. Trời Sài Gòn, đất và người miền Tây suối và rừng cao nguyên, biển và cát Trung phần. những tà áo bà ba và những cánh rừng dừa, mười lăm năm rồi đã bằng hữu, đã tình nhân. Vậy mà các toàn thể miền Nam đến nay với tôi vẫn mới. Vẫn thật mới. Số báo tới này, tôi còn tìm hiểu tại sao. Cái tại sao của mười lăm năm nắng vàng vây bọc.

KHỞI HÀNH Số 8, tuần lễ từ ngày 28-6-1969 đến 03-7-1969

MƯỜI LĂM NĂM

2

Vậy là đã mười lăm năm sống với miền Nam. Sao tới phút này, mười lăm năm đất này, trời này, trong tôi vẫn mới? Cái khúc cành nhỏ ngày nào, tôi đem ghép tôi vào cái thân đời lực lưỡng. Tới nay, xem chúng chỗ ghép đã xong. Đã tốt. Đã yên, Nhưng tâm lĩnh cây với thể chất cành như vẫn có một cái gì khác biệt. Hòa nhập chưa đạt tới cái

tuyệt vời của một hòa nhập toàn hảo. Cành với thân dẫu đã mười lăm năm ghép chặt, thân đã nuôi cành, cành đã lá xanh, nhưng cái trạng thái của hòa nhập chưa thể coi là một thống nhất tâm linh, chỉ mới sáng suốt một phía nào ý thức.

Như người ta không yêu lắm. Mà lấy. Ở với nhau đằm thắm an lành, mà chưa thể bảo chung sống là tình yêu. Như cặp vợ chồng vẫn cứ mỗi người một thế giới riêng, Cho nên đêm nằm bên nhau, vẫn có những phút nghĩ rời cách. Như đoàn viên, hay lắm, nhưng nếu phải chia tay, cũng không có kẻ nào phải chết. Như đến với nhau, vẫn chỉ bởi cảnh ngộ ngoài mình xô đẩy tới. Như cái trường hợp hai người cũng ẩn trú dưới một mái nhà bởi đêm đó đầy trời giông bão Và sáng mai, nếu trời đã yên và tuyết đã tan, thì lại

đường anh và đường tôi hai ngả chia tay. Tại sao như vậy ?

Tôi tìm dần được những trả lời. Thứ nhất, về hiện tình tâm thể và tâm linh của cái cành được ghép. Nó đã sống nhưng còn muôn vàn xanh yếu. Nó đã tươi, nhưng thể chất chưa hồng, Nó chưa phải là thân, tận cùng. Nó vẫn còn là một cành rời, đâu đó. Nghĩa là không khí đã cùng, nhưng chưa chung nhịp thở. Nghĩa là đường đi đã chung nhưng hai điệu chuyển mình còn sai nhịp chân đan.

Nghĩa là tôi đi tới vẫn thấp thoáng một vẻ nào quá khứ. Mới biết là nhận vào cái mới tuy là một chuyện khó, nhưng vận dụng được thứ cửu dương mãnh liệt cho đẩy bay đi những hàn độc trong mình, mới một triệu lần cực nhọc hơn.

Hàn độc quá khứ tích lũy trong tôi, dẫu đã sau dời đổi một vùng trời, vẫn còn là một xâm nhập len lách vào tận cùng lục phủ ngũ tạng. Trong máu trong xương. Trong da, trong thịt. Thứ hàn độc đó đến nay, kiểm soát lại, tưởng không còn nữa, mà vẫn còn phảng phất là cái sức cản ngăn một cửa ngõ hồng tươi cho ánh sáng lùa vào.

Tôi đã đến, như một con bệnh trầm trọng. Máy bay ném tôi xuống phi đạo chói nắng một buổi trưa tháng bảy nào mười lăm năm về trước, chỉ là ném xuống một cái hình người. Tôi lầm tưởng tôi mang toàn vẹn tôi đi, kỳ thực là tôi đã để lại cái phần lớn nhất của đời sống tôi trên những ngọn cỏ phi trường bên ấy.

Cái vấn đề là phải làm lại hết. Làm

mới hết mọi điều kiện lớn nhỏ của đời sống. Từ đầu. Như thế lâu lắm chứ. Đâu có một ngày. Đâu xong một buổi. Tôi chưa thể nắng ngay. Như nắng miền này, chan hòa, chói lọi. Tôi chưa thể mưa ngay. Như mưa miền này, ào ạt, chứa chan. Tôi chưa thể hồng ngay. Như Cửa Long hồng. Tôi chưa thể xanh ngay. Như Vàm cỏ Tây xanh.

Mà mười lăm năm rồi tới nay, chỉ có thể xem cái khoảng thời gian này như một lần lần hồi phục. Mười lăm năm. Tưởng mình đã từng bừng đi tới là sai, Vẫn chỉ là còn đang tìm cho bước chân một điệu đi chính xác. Mười lăm năm. Nghĩ mình đã khỏe là lầm, mà vẫn chưa xong, trong tâm hồn và trong cơ thể cái tình trạng dưỡng thương. Tôi có thể đã hết đau. Rời chăn chiếu cũ. Đã thôi nằm bệnh. Nhưng khí hậu và thờ ngơi mới,

đời sống mới và hiện tại này đôi khi còn làm cho thịt da tâm thức rùng mình, ấy là vì mới chiều hôm qua đó thôi, tôi từ bệnh viện đi ra.

Và bởi vậy mà tuy đã hết đứng trên một đường lề, nhưng bảo là đã tới trọng tâm thì đường vào chưa tới. Dồn đánh được bằng hết ra khỏi mình những hàn độc cũ, bằng kinh nghiệm mười lăm năm sống dưới trời này, tôi nhận thấy rồi, quả là một triệu một nghìn khó nhọc.

* * *

Người ta sống, xem chừng như giàu có lầm, nếu không chỉ là một, mà có những hai, những ba đời sống cho anh. Mở cửa phía Đông, xem mặt trời mọc. Mở cửa phía Tây, xem lặn mặt trời, Chân

một hướng đi vào ngõ trái. Đường bên phải này cũng lại chân đi.

Tôi không tin ở cái giàu có, cái tràn đầy của một hiện tượng nhân hai là cái hiện tượng nhị trùng bản ngã. Một cuộc đời thôi. Cái cuộc đời ấy lớn, là một thập toàn. Hai cuộc sống, cái nhị trùng là một trong thái bất toàn. Như hai cái ghế liền nhau, anh muốn ngồi trên cả hai, anh chẳng ngồi trên một cái ghế nào. Anh chỉ ngồi hẵng, trên một khoảng trống.

Phiến gương tâm thể hai mặt cùng soi. Con đường cuộc sống hai phương cùng tới. Vừa cửa Đông ngó mặt trời lên. Vừa cửa Tây xem lặn mặt trời. Thế đó.

Và khám phá thứ nhì của tội về sự thất bại của một nỗ lực hòa đồng toàn triệt với đất với trời này, là: cái cành đã ghép còn muốn duy trì một trạng thái

phân thân. Hãy chỉ đi vào một. Hãy chỉ tới, một chiều. Hãy chỉ nghe một đường. Hãy chỉ nhìn một phía. Đã là khó. Đã là đổ máu và đổ mồ hôi. Đuổi bắt theo cái đà bay biến chóng mặt của một đời sống, một đời sống thôi, đã là một rượt đuổi hụt trùng hơi thở. Cái nhị trùng trong ta, ngoại trừ cá nhân là một tổng hợp khác thường, và ngoại lệ, không phải là một nhân thành. Chỉ là một chia hai. Không có thêm. Chỉ có bớt. Mà miền này mới thế, nhị trùng sao được.

Hàng nghìn điều chưa ngó thấy, khi thoạt ngó còn bàng hoàng bỡ ngỡ. Hàng trăm sự ở đây, dẫu đã mười lăm năm, còn rất đỗi hàm hồ, khi thấy ra, như những tình cờ rực rỡ.

Mười lăm năm, tôi chưa thấy hết trời này. Sau mười lăm năm, đất này còn mới. Tôi đã thấy ra rồi. Là bởi vì những cái

nhận còn sai. Và bởi vì những cái nhận còn sai cho nên biện chứng và tất yếu là những cái cho chưa có.

Miền Nam những buổi trưa nắng vàng lực lưỡng, những đêm sao óng ánh đầy trời, những ngày mưa nhạc mùa thánh thót, những chiều gió thổi cho bà ba bay, những sớm sương đọng cho trái chĩu cành, miền Nam thật mới vì chưa thấy hết, thật đầy vì chưa nhận xong, sống dễ như trò chơi, thừa không khí cho người, sau mười lăm năm, tôi muốn nói đến một chờ đợi. Phải, một chờ đợi.

Trời này và đất này, hãy chờ đợi người. Cái cây khỏe. Nhưng cành ghép còn yếu, Vòng sống quay nhanh, nhưng chân người còn chậm, Hãy chờ đợi. Cho tôi đi thêm những con đường chưa đi. Đến với những nơi nào chưa đến.

Mười lăm năm cũng cứ coi đi là mới gặp nhau đó thôi. Như chỉ buổi đầu cho vô hạn lần sau còn nối tiếp. Như mới lên đường, còn rất bình minh. Cho những ngày tháng tới, tôi muốn làm sẵn cho tôi một cái xe lăn. Một chiếc xe lăn màu đỏ, bởi vì tâm hồn tôi sẽ là những tia hồng ngoại tuyến. Cho đã mười lăm năm rồi lại mười lăm năm mới, tôi muốn đóng cho tôi một con thuyền. Con thuyền màu gió. Vì tâm thức tôi là một cánh buồm. Xe lăn trên đất, những dặm đường vui. Thuyền chuồi trên sông. Những dặm sóng hát.

Chuyện mười lăm năm, cuối cùng, thật ra cũng không có những đáy tầng lắt léo, những tìm kiếm vỡ đầu. Mà đơn giản như trời trên đầu tôi xanh. Trong suốt như sự thật. Đó là chuyện một người. Với

một miền. Chuyện một bắt đầu. Chuyện một hòa nhập. Chuyện một ghép cành. Một ghép cành có thể chưa xong, nhưng đã có những dấu tích tốt của một thành tựu tốt.

KHỞI HÀNH Số 9, tuần lễ từ ngày 04-7-1969 đến 10-7-1969